

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 82/NQ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**Về chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW
ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI
về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”
giai đoạn 2012 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

Căn cứ Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI;

Xét đề nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” giai đoạn 2012 - 2016.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thi hành Nghị quyết này.

Chính phủ đề nghị các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan báo chí cùng toàn thể nhân dân tham gia thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, V.I (3b).KN 240

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Dũng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện
Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng
khóa X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
phòng, chống tham nhũng, lãng phí” giai đoạn 2012 - 2016**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-CP
ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ)*

Ngày 21 tháng 8 năm 2006, Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (sau đây gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 3 - khóa X). Nghị quyết đã đề ra mục tiêu: “Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính”.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 - khóa X, với sự quyết tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, công tác phòng, chống tham nhũng (sau đây gọi tắt là PCTN), lãng phí đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức, hành động và đạt được những kết quả bước đầu. Trên một số lĩnh vực, tham nhũng, lãng phí đã từng bước được kiểm chế. Tuy nhiên, công tác PCTN, lãng phí vẫn chưa đạt yêu cầu và mục tiêu đề ra. Tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng, với những biểu hiện tinh vi, phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực, nhiều cấp, nhiều ngành, gây bức xúc trong xã hội và là thách thức lớn đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

Tại Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã có Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 yêu cầu tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đồng bộ mục tiêu, quan điểm và các giải pháp được nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 - khóa X, đồng thời xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tạo chuyển biến rõ rệt đối với công tác PCTN, lãng phí trong thời gian tới.

Để triển khai thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 5 - khóa XI, Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí” giai đoạn 2012 - 2016 (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động) với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chương trình hành động nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực của đất nước thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020, phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 - 2015 mà Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 đã được Quốc hội thông qua.

Chương trình hành động là kế hoạch dài hạn, bao gồm nhiều nội dung, lĩnh vực, nhiệm vụ chủ yếu về công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2012 - 2016; là căn cứ để các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước (sau đây gọi chung là Bộ, ngành, địa phương), các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ PCTN, lãng phí.

2. Yêu cầu

Chương trình hành động cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, giải pháp trong Nghị quyết Trung ương 3 - khóa X, Kết luận Hội nghị Trung ương 5 - khóa XI và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công tác PCTN, lãng phí, trên tinh thần kiên quyết, kiên trì, liên tục, đúng pháp luật, góp phần phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác PCTN, lãng phí.

Nội dung Chương trình hành động phải phù hợp với chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội; các chương trình hành động khác của Chính phủ nhiệm kỳ 2011 - 2016; Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020 và yêu cầu hoàn thiện chính sách pháp luật theo các quy định của Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG CÔNG TÁC PCTN

1. Các nhóm nhiệm vụ chủ yếu:

a) Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật

- Thực hiện công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là trong việc hoạch định chính sách, xây dựng, thực hiện pháp luật và ban hành văn bản hành chính cá biệt, tập trung vào những lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng; bổ sung quy định cụ thể về công khai, minh bạch trong hoạt động của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, giải phóng mặt bằng, giá bồi thường khi thu hồi đất; lĩnh vực an sinh xã hội, nông nghiệp, phát triển nông thôn; tín dụng, ngân hàng, thuế; công tác cán bộ; hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN; các quyết định trong điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...;

- Sửa đổi các quy định về bí mật nhà nước theo hướng thu hẹp phạm vi bí mật nhà nước ở mức cần thiết; minh bạch các thông tin về cơ chế chính sách pháp luật, các văn bản hướng dẫn thực hiện;

- Xây dựng các quy định cụ thể về trách nhiệm giải trình của người có chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ; hoàn thiện cơ chế để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội tiếp cận thông tin về hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Tăng cường kiểm tra nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Công khai, minh bạch các quyết định trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật;

- Hoàn thiện cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật.

b) Hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, thực hiện nghiêm cơ chế, chính sách về công tác tổ chức, cán bộ, nâng cao chất lượng thực thi công vụ

- Thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng; quy định cụ thể, rành mạch chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân, khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống trong hoạt động quản lý. Quy định chức trách của từng vị trí công tác, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và căn cứ vào kết quả thực hiện chức trách đó để đánh giá cán bộ, công chức trong việc đề xảy ra tham nhũng, lãng phí ở cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;

- Thực hiện nghiêm các quy định về đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, nhất là trong các khâu tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; thực hiện tuyển dụng thông qua thi tuyển, kiên quyết loại bỏ tình trạng tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ không đúng chuyên môn, ngành nghề... tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ chế thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý; có quy định cụ thể để điều chuyển, thay thế và xử lý những cán bộ lãnh đạo, quản lý để xảy ra tham nhũng, lãng phí, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập theo hướng từng bước mở rộng diện kê khai và phạm vi công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; quy định trách nhiệm giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm; thực hiện việc chi trả qua tài khoản đối với các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho cán bộ, công chức; nghiên cứu, xây dựng quy định về kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; xây dựng quy định để cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức chủ động kiểm tra, xác minh kết quả kê khai tài sản, thu nhập đối với những người thuộc quyền quản lý; có quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức phải thanh toán qua tài khoản khi tiêu dùng những khoản có giá trị lớn;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức, nhất là việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc cán bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình, minh bạch tài sản, thu nhập, việc thực thi công vụ ở những vị trí trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân, tổ chức, doanh nghiệp;

- Có các chính sách về lương, thưởng hợp lý để từng bước thực hiện chế độ tiền lương theo hướng bảo đảm cho cán bộ, công chức, viên chức sống được bằng lương và có mức sống khá trong xã hội;

- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức nhất là trong việc cưới, việc tang, mừng nhà mới, nhận chức vụ, tổ chức sinh nhật, việc nhận bằng cấp, học hàm, học vị, danh hiệu thi đua, khen thưởng...;

- Hoàn thiện việc đưa nội dung PCTN vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; tăng cường giáo dục liêm chính, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng.

c) Hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch

- Sửa đổi, bổ sung pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản theo hướng tăng cường công khai, minh bạch trong các khâu quy hoạch, thu hồi, bồi thường, giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích

sử dụng đất, định giá, đấu giá quyền sử dụng đất, quyền khai thác tài nguyên, khoáng sản... Quy định rõ ràng, cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý đối với đất đai, tài nguyên, khoáng sản;

- Hoàn thiện các quy định để quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc thu, chi ngân sách; việc chi tiêu công, nhất là mua sắm và đầu tư công; hoàn thiện các quy định về việc thành lập các trung tâm mua sắm công tập trung;

- Hoàn thiện thể chế quản lý doanh nghiệp của Nhà nước và doanh nghiệp có vốn của Nhà nước. Thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với vốn và tài sản của Nhà nước tại các doanh nghiệp. Tăng cường công khai, minh bạch tài chính doanh nghiệp. Thực hiện chủ trương tái cấu trúc các doanh nghiệp nhà nước;

- Hoàn thiện pháp luật về xuất, nhập khẩu; thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác, các khoản phí, lệ phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh; tiếp tục thực hiện và hoàn thiện việc đăng ký mã số thuế thu nhập cá nhân cho người nộp thuế và người phụ thuộc để kiểm soát thu nhập của cá nhân. Đẩy mạnh thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt;

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách để kiểm soát chặt chẽ hoạt động tín dụng, đầu tư nhất là những hoạt động dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như cho vay, bảo lãnh, cho thuê tài chính, đầu tư tài chính, bất động sản, ủy thác cho vay, ủy thác đầu tư...;

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch trong giao dịch giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, người dân nhất là trong các lĩnh vực thuế, hải quan, quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, dịch vụ công, quản lý tài sản công, tài chính, ngân hàng, quy hoạch, kế hoạch đầu tư, quy trình xem xét, phê duyệt đề án, dự án kinh tế - xã hội;

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế để doanh nghiệp hạch toán chính xác, trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và được cập nhật vào cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế; thực hiện chế độ kiểm toán định kỳ, bắt buộc đối với mọi loại hình doanh nghiệp.

d) Tiếp tục hoàn thiện thể chế và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử

- Hoàn thiện quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, Kiểm toán Nhà nước theo hướng quy định cụ thể hơn về chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán Nhà nước; hoàn thiện hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam phù hợp với thông lệ quốc tế; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán và hiệu quả việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; đề cao trách nhiệm của các tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên về tính chính xác, khách quan của các báo cáo kiểm toán;

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy của các cơ quan, đơn vị chuyên trách về PCTN; quy định rõ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo tính độc lập tương đối của các cơ quan, đơn vị này phù hợp với tính chất, đặc điểm của hoạt động phát hiện, xử lý tham nhũng; hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chuyên trách chống tham nhũng trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, tố cáo về tham nhũng, điều tra phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng; tăng cường trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại;

- Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về giám định tư pháp, nhất là giám định tài chính, giám định chất lượng công trình đầu tư xây dựng... để phục vụ kịp thời, có hiệu quả việc xử lý hành vi tham nhũng, lãng phí;

- Nghiên cứu áp dụng các biện pháp cần thiết để loại bỏ khả năng đối phó của đối tượng có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, gây khó khăn cho hoạt động của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra;

- Sửa đổi pháp luật hình sự theo hướng tăng nặng hình phạt tiền, chú trọng biện pháp thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, bị gây thiệt hại khi xử lý hành vi tham nhũng; miễn hoặc giảm hình phạt khác đối với những đối tượng có hành vi tham nhũng nhưng đã chủ động khai báo, khắc phục hậu quả. Sửa đổi Bộ luật hình sự Chương XXI, Mục A các tội phạm về tham nhũng theo hướng lượng hóa cụ thể để giải quyết vụ án về tham nhũng được thuận lợi;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với lĩnh vực như quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu tư, mua sắm công; thu, chi ngân sách; quản lý tài sản công; tín dụng - ngân hàng; công tác tổ chức, cán bộ; các tập đoàn kinh tế, tổng công ty của Nhà nước;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch và bảo đảm sự liêm chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phát hiện, xử lý tham nhũng. Xử lý kiên quyết, kịp thời đúng pháp luật những hành vi tham nhũng và những người bao che hành vi tham nhũng, ngăn cản việc chống tham nhũng;

- Tăng cường hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp đối với hoạt động PCTN ở địa phương, trước hết là giám sát hoạt động của các cơ quan có chức năng PCTN;

- Đẩy mạnh đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về PCTN, phẩm chất chính trị, bản lĩnh đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử;

- Nghiên cứu xây dựng chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý, đồng thời tăng cường chế độ trách nhiệm và xử lý nghiêm khắc đối với hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị chuyên trách chống tham nhũng.

đ) Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội

- Đề cao và phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN đặc biệt là vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, của cộng đồng và nhân dân trong việc phát hiện, đấu tranh với những hiện tượng tham nhũng, lãng phí;

- Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN; có cơ chế để nhân dân tích cực, chủ động tham gia vào công tác PCTN; kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong PCTN, tích cực bảo vệ người tố cáo tham nhũng;

- Phát huy vai trò của báo chí trong công tác PCTN; bảo đảm việc cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho các cơ quan báo chí về chủ trương, chính sách, pháp luật, kết quả công tác PCTN, thông tin về các vụ việc tham nhũng; hoàn thiện, đẩy mạnh việc thực hiện quy tắc đạo đức nghề nghiệp và đào tạo liên chính cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên;

- Phát huy vai trò của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trong PCTN thông qua tiếp tục việc xây dựng và thực hiện văn hóa kinh doanh lành mạnh, phi tham nhũng; phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn và phát hiện kịp thời hành vi nhũng nhiễu, đòi hỏi lợi của cán bộ, công chức;

- Tạo điều kiện để các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề tham gia vào việc xây dựng chính sách, pháp luật, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục những sơ hở trong cơ chế, chính sách tạo cơ hội phát sinh tham nhũng.

e) Hợp tác quốc tế, thu hồi tài sản, hỗ trợ kỹ thuật và trao đổi thông tin theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (Công ước)

- Rà soát hệ thống pháp luật về tương trợ tư pháp, về PCTN có liên quan; bổ sung quy định về dẫn độ, tương trợ tư pháp hình sự, dân sự, về chuyển giao người bị kết án, thi hành án, chuyển giao vụ án hình sự; hợp tác thực thi pháp luật và liên kết điều tra tham nhũng. Nghiên cứu đàm phán, mở rộng ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp song phương, đa phương về lĩnh vực PCTN với các nước thành viên Công ước;

- Nghiên cứu, đề xuất điều kiện khả năng về hợp tác điều tra: Xây dựng quy định, xác định nội dung hợp tác ký kết hiệp định, thoả thuận với các nước để đảm bảo phối hợp hoặc chủ động, độc lập điều tra và thông báo kết quả; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất khả năng, điều kiện đáp ứng của Việt Nam để áp dụng phối hợp điều tra chung;

- Nghiên cứu áp dụng kỹ thuật điều tra đặc biệt: Nghiên cứu học tập phương pháp điều tra đặc biệt của các nước; quy định quản lý việc áp dụng điều tra đặc biệt theo quy trình chặt chẽ đối với một số vụ án cần thiết;

- Nghiên cứu, đề xuất bổ sung thi hành án phần dân sự trong bản án hình sự của toà án nước ngoài; hợp tác quốc tế về thu hồi tài sản tham nhũng; tạo tiền đề tốt cho Việt Nam trong Chu trình đánh giá lần hai về việc thực thi Công ước đối với Chương II về các biện pháp phòng ngừa và Chương V về thu hồi tài sản;

- Tổ chức, thực hiện quy chế phối hợp thực thi Công ước về tuyên truyền, phổ biến; rà soát và hoàn thiện pháp luật; tương trợ tư pháp; trao đổi thông tin; hỗ trợ kỹ thuật; tham gia cơ chế đánh giá việc thực hiện Công ước; tổ chức, tham gia các hội nghị và thực hiện các thủ tục đối ngoại liên quan đến Công ước.

2. Các nhiệm vụ cụ thể:

Các nhiệm vụ cụ thể trong công tác PCTN nhằm thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 5, khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãnh phí đồng thời cũng là các nhiệm vụ cụ thể thực hiện giai đoạn thứ hai Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020 và thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

Nội dung các nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm tổ chức thực hiện và thời điểm phải hoàn thành từng nhiệm vụ nêu tại Mục A, Phụ lục kèm theo.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Nội dung nhiệm vụ

a) Tiếp tục đẩy mạnh và duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị

- Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn, tổng công ty, công ty nhà nước, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xây dựng nội dung, kế hoạch và thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật, các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (gọi tắt là THTK, CLP) trên phạm vi cả nước. Mở chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Tài chính, khuyến khích các Bộ, ngành, địa phương mở chuyên mục THTK, CLP trên trang (cổng) thông tin điện tử và thường xuyên cập nhật thông tin về công tác THTK, CLP của Bộ, ngành, địa phương mình;

- Các cơ quan thông tấn, báo chí tiếp tục đẩy mạnh và duy trì thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, các quy định pháp luật về THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng; tiếp tục triển khai, phát động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về THTK, CLP tạo thành phong trào thi đua rộng khắp trong toàn thể cán bộ, công nhân viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp nhà nước. Tăng thời lượng và nội dung thông tin về những giải pháp THTK, CLP mang lại hiệu quả thiết thực, những nhân tố tích cực, điển hình có thành tích trong THTK, CLP; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về THTK, CLP, gây lãng phí và những biểu hiện về lối sống xa hoa, lãng phí trong xã hội;

- Các cơ quan, tổ chức phải đưa nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, các quy định pháp luật về THTK, CLP vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức mình, bảo đảm tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức được quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng và hiểu rõ các quy định pháp luật về THTK, CLP.

b) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về THTK, CLP

- Rà soát để sửa đổi, bổ sung Luật THTK, CLP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện Luật THTK, CLP theo hướng cụ thể hoá nội dung, nhiệm vụ THTK, CLP trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác THTK, CLP; có cơ chế, chính sách khuyến khích bằng vật chất đối với tổ

chức, cá nhân có thành tích THTK, CLP; hoàn thiện hệ thống chế tài xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về THTK, CLP và những hành vi gây lãng phí tiền, tài sản của Nhà nước, tài nguyên thiên nhiên;

- Nghiên cứu, ban hành các quy định pháp luật về đầu tư công, mua sắm công, quy hoạch,... để tạo thuận lợi cho phát triển hạ tầng. Sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản theo hướng tăng cường công khai, minh bạch trong các khâu quy hoạch, thu hồi, bồi thường, giao đất, cho thuê đất, định giá, đấu giá quyền sử dụng đất, quyền khai thác tài nguyên, khoáng sản. Khẩn trương hoàn thiện các quy định để quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc thu, chi ngân sách nhà nước; việc chi tiêu công, nhất là mua sắm, đầu tư công và các khoản chi thường xuyên;

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tiền, tài sản nhà nước; trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước; trong quản lý, khai thác, sử dụng đất và các nguồn tài nguyên thiên nhiên, làm cơ sở để thực hiện và đánh giá kết quả THTK, CLP. Hoàn thiện hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu nhằm kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn việc nhập khẩu hàng hoá chất lượng thấp, tiêu chuẩn kỹ thuật lạc hậu, hàng hoá có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, đồng thời hạn chế xuất khẩu tài nguyên, khoáng sản chưa qua chế biến;

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hoá, công khai, minh bạch nhằm giảm thiểu thời gian, chi phí liên quan đến thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp;

- Nghiên cứu, đưa việc chấp hành quy định pháp luật về THTK, CLP và kết quả THTK, CLP vào hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và mỗi cán bộ công chức; làm cơ sở xem xét, đánh giá cán bộ, công chức khi quy hoạch, bổ nhiệm vào chức vụ lãnh đạo. Có quy định cụ thể để điều chuyển, thay thế và xử lý nghiêm những cán bộ, lãnh đạo, quản lý để xảy ra lãng phí trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực được giao phụ trách;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước, tiền, tài sản của Nhà nước; cơ quan, tổ chức quản lý, khai thác tài nguyên thiên nhiên; doanh nghiệp có vốn của Nhà nước. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra đánh giá về hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản của Nhà nước, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực, như: Quản lý, khai thác, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên; quản lý, thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia và các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn viện trợ, tài trợ của nước ngoài; quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại các doanh nghiệp nhà nước. Hằng năm, các cơ quan quản

lý nhà nước, cơ quan thanh tra nhà nước phải thực hiện thanh tra, kiểm tra THTK, CLP đối với các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý trực tiếp và trong lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công; kịp thời xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí và biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác THTK, CLP.

c) THTK, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật ngân sách nhà nước trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước. Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về điều hành kinh tế xã hội và ngân sách nhà nước. Tổng kết, đánh giá, hoàn thiện đưa vào vận hành hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc nhằm hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước từ khâu lập kế hoạch, thực hiện ngân sách, báo cáo ngân sách và tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý, cơ quan thụ hưởng ngân sách, qua đó nâng cao tính minh bạch trong quản lý tài chính công;

- Tăng cường công tác quản lý thu ngân nhà nước, chống thất thu, quyết liệt thu hồi thuế nợ đọng, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, hàng hoá nhập khẩu, chuyển giá. Phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước đảm bảo cân đối ngân sách nhà nước để ưu tiên cho các khoản chi thực hiện các chính sách an sinh, xã hội và trả nợ. Quản lý chặt chẽ các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước, đồng thời tạo hành lang pháp lý để tăng thu cho quỹ, đảm bảo cân đối thu - chi;

- Kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại hiện có, chỉ đầu tư xây dựng, mua sắm mới khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Kiên quyết thu hồi, xử lý theo quy định đối với những trường hợp trang bị tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Thực hiện tiết kiệm, tiết giảm tối đa trong sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, trước hết là các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, chi phí lễ hội, khánh tiết, hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước,...;

- Đổi mới cơ chế hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị gắn với cơ chế đặt hàng và giao nhiệm vụ cụ thể, đẩy mạnh xã hội hoá một số loại hình dịch vụ sự nghiệp theo Kết luận số 37-TB/TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị;

- Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu, dự án cấp quốc gia, cấp địa phương; các chính sách, chương trình, dự án an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, bảo đảm thực hiện kịp thời, đúng mục đích, đúng đối tượng và hiệu quả;

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện chế tài xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm thực thi luật pháp nghiêm minh;

- Thực hiện nghiêm túc công khai, dân chủ trong dự toán, quyết toán tài chính, mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của pháp luật về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách và các quỹ có nguồn từ khoản đóng góp của nhân dân.

d) THTK, CLP trong quản lý đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách nhà nước, tiền, tài sản nhà nước

- Triển khai thực hiện cơ chế phân cấp quản lý đầu tư theo hướng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội của cả nước, của ngành, vùng, địa phương trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Đồng thời, bảo đảm nguyên tắc: Cấp quyết định đầu tư phải xác định được nguồn vốn, khả năng bảo đảm vốn mới ra quyết định đầu tư dự án cụ thể. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan Trung ương theo hướng trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, như: Khai thác tài nguyên, khoáng sản, sông bạc, trò chơi điện tử có thưởng, các dự án quan trọng, quy mô lớn, sử dụng nhiều đất đai, tài nguyên, điện, nước, ảnh hưởng lớn đến môi trường;

- Điều chỉnh bổ sung cơ chế, chính sách về cơ cấu đầu tư theo hướng bảo đảm tính hợp lý, hiệu quả, có thứ tự ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm. Tập trung vốn đầu tư của Nhà nước và các nguồn lực khác cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ. Thực hiện rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư của Nhà nước theo mục tiêu ưu tiên đầu tư; tập trung bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng, các công trình, dự án có hiệu quả, dự án trọng điểm, cấp bách. Không kéo dài thời gian thực hiện các khoản vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ kế hoạch hằng năm. Kiên quyết điều chuyển hoặc thu hồi vốn đầu tư đối với các công trình, dự án chậm triển khai, không hiệu quả, phân bổ và sử dụng vốn không đúng đối tượng, sai mục đích;

- Chấn chỉnh các khâu từ quy hoạch xây dựng, đầu tư đến việc quản lý các nguồn vốn đầu tư xây dựng; chú trọng công tác xây dựng quy hoạch tổng thể và quy hoạch ngành, lĩnh vực cũng như chất lượng của công tác quy hoạch,

nhằm bảo đảm tính nhất quán và gắn kết giữa quy hoạch vùng, địa phương, ngành, lĩnh vực tránh tình trạng chồng chéo, gây lãng phí. Thực hiện quản lý nghiêm theo quy hoạch, đặc biệt là trong các lĩnh vực: Đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông, sân bay, cảng biển, khu công nghiệp, khu kinh tế và quy hoạch phát triển các ngành kinh tế;

- Các Bộ, ngành, địa phương, các tập đoàn, tổng công ty, công ty nhà nước, cơ quan Trung ương của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể thường xuyên rà soát danh mục dự án đầu tư trong kế hoạch hằng năm, kiên quyết đình chỉ, cắt giảm những dự án đầu tư không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; dự án chưa xác định rõ hoặc không có hiệu quả đầu tư; dự án chưa cân đối đủ nguồn vốn; dự án không bảo đảm các tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định của Quy chế quản lý đầu tư xây dựng. Quyết liệt triển khai, thực hiện Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ;

- Xây dựng, ban hành kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015; hoàn thiện thể chế để tạo môi trường thuận lợi thu hút mạnh và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư. Có cơ chế kiểm soát các dự án đầu tư sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước, bảo đảm thực hiện nghiêm quy định về việc sử dụng hàng hoá, vật tư, thiết bị trong nước đã sản xuất được;

- Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm trong đầu tư xây dựng từ khâu thiết kế, chọn thầu, thi công, giám sát đến nghiệm thu các công trình đầu tư xây dựng, bảo đảm chất lượng công trình;

- Kiểm soát chặt chẽ việc cấp giấy phép và quản lý các dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên; không cấp phép mới, kiên quyết rút giấy phép đối với các dự án sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường;

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư.

đ) THTK, CLP trong quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, đặc biệt là rà soát lại hệ thống công sở các cơ quan hành chính nhà nước thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 1073/CT-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý và hiện đại hoá công sở của cơ quan hành chính ở địa phương theo hướng tập trung. Thực hiện việc kiểm

tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ trong cả nước, đề bố trí sử dụng có hiệu quả, đúng chế độ. Không giao thêm đất, không bố trí xây dựng mới trụ sở làm việc khi chưa hoàn thành việc sắp xếp sử dụng theo tiêu chuẩn đối với diện tích đã có;

- Củng cố, hoàn thiện, vận hành có hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách quản lý và tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; quy định về quản lý tài sản nhà, đất của Việt Nam được sử dụng làm tài sản ngoại giao. Xây dựng cơ chế, chính sách để quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của các cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các cơ quan, tổ chức được giao quản lý, khai thác, sử dụng các tài sản, công trình phục vụ phúc lợi công cộng, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

e) THPTK, CLP trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, chú trọng các nguồn tài nguyên khoáng sản, đất đai, tài nguyên rừng, tài nguyên nước và các lĩnh vực ảnh hưởng lớn đến môi trường, bảo đảm nguồn thu cho ngân sách nhà nước, lợi ích hợp pháp của người dân và mục tiêu bảo vệ môi trường;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc giao đất, sử dụng đất đối với các dự án đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Kiên quyết thu hồi đất sử dụng không đúng quy định của pháp luật về đất đai, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả. Xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ làm giá, tăng giá, trục lợi, vi phạm quy định pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai. Tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai;

- Kiểm soát chặt chẽ việc cấp phép khai thác tài nguyên, khoáng sản; không gia hạn, bổ sung hoặc cấp mới giấy phép khai thác tài nguyên, khoáng sản cho các doanh nghiệp không bảo đảm đúng các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản;

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng; tăng cường bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; phát triển nhanh rừng sản xuất. Khuyến khích nhân dân tham gia trồng, bảo vệ và khai thác rừng một cách hợp lý, hiệu quả. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng.

g) THPT, CLP trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động, thời gian làm việc trong khu vực nhà nước

- Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, trong đó tập trung cải cách chế độ công chức, công vụ. Bổ sung, hoàn thiện bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Ban hành, triển khai thí điểm tiến tới áp dụng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính trong toàn bộ hệ thống hành chính nhà nước. Tập trung nguồn lực, bảo đảm thực thi hiệu quả việc đơn giản hoá thủ tục hành chính tại các Bộ, cơ quan, địa phương theo phương án đã được Chính phủ phê duyệt. Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính và xử lý công việc của các cơ quan, nhà nước để nâng cao hiệu suất, hiệu quả công việc;

- Triển khai xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngành trong các cơ quan hành chính, cơ cấu viên chức theo lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Nghiên cứu, xây dựng, công bố tiêu chuẩn bắt buộc về trình độ pháp luật đối với cán bộ, công chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức và tổ chức thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh. Tiếp tục triển khai thực hiện thí điểm chính sách phát hiện, thu hút, bố trí và đãi ngộ người tài năng trong công vụ. Rà soát, sắp xếp, bố trí sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với năng lực chuyên môn, ngành nghề được đào tạo; tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức phát huy năng lực sở trường;

- Tăng cường thanh tra, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân công chức; thực hiện cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công;

- Đẩy nhanh thực hiện cải cách chế độ tiền lương, nhà ở, chống bình quân, cào bằng; đồng thời chống đặc quyền, đặc lợi; gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức;

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển nhân lực cả nước giai đoạn 2011 - 2020, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp, gắn chặt với nhu cầu của ngành, địa phương và toàn xã hội. Nghiên cứu, xây dựng các giải pháp xã hội hoá giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới để phục vụ Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển nhân lực trình độ cao và đội ngũ trí thức;

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề, nghiên cứu các giải pháp xử lý những vấn đề mới phát sinh. Sửa đổi, bổ sung quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề theo nghề và cấp trình độ đào tạo nhằm

đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân lực kỹ thuật chất lượng cao cho thị trường lao động trong nước và xuất khẩu lao động. Ban hành và thực hiện Chiến lược phát triển dạy nghề 2011 - 2020.

h) THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách và thực hiện mô hình quản lý đối với doanh nghiệp nhà nước theo hướng tách biệt chức năng quản lý hành chính nhà nước và chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả chức năng đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; có biện pháp phù hợp để tăng cường kỷ luật tài chính, thực thi luật pháp trong doanh nghiệp nhà nước;

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu, mô hình tổ chức đối với những doanh nghiệp thuộc diện Nhà nước tiếp tục giữ 100% vốn theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp. Nghiên cứu, thực hiện đổi mới cơ chế quản trị doanh nghiệp. Triển khai quyết liệt Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 - 2015” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, rà soát lại các khoản đầu tư của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước. Kiên quyết cắt giảm, loại bỏ các dự án không cần thiết, kém hiệu quả; tập trung vốn đầu tư vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, không đầu tư ngoài ngành, nhất là các lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, bất động sản, chứng khoán. Có phương án, kế hoạch thoái vốn đối với các khoản đầu tư ra ngoài ngành nghề sản xuất kinh doanh chính theo lộ trình phù hợp. Thực hiện tiết giảm chi phí quản lý của doanh nghiệp theo định hướng của Chính phủ;

- Thực hiện đúng quy định về bảo lãnh của Chính phủ, tăng cường kiểm tra, giám sát bảo đảm sử dụng vốn đúng mục đích và hiệu quả. Nghiên cứu, thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, như: Hỗ trợ doanh nghiệp giảm lượng hàng tồn kho, tiếp cận vốn ngân hàng để đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, duy trì tăng trưởng và phát triển; đẩy mạnh xuất khẩu, khai thông thị trường; hạn chế nhập khẩu hàng tiêu dùng và những hàng hóa trong nước đã sản xuất được; phát triển thị trường trong nước, kích thích tiêu thụ hàng hóa;

- Tiếp tục tổ chức, thực hiện các biện pháp phù hợp với khả năng, điều kiện của từng địa phương để bình ổn giá, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát để bảo đảm các doanh nghiệp sử dụng vốn vay ưu đãi thực hiện chương trình bình ổn giá đúng mục đích, hiệu quả.

i) THPT, CLP trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; quản lý tốt các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam";

- Thực hiện lộ trình quản lý, đảm bảo minh bạch thông tin về giá cả theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, gắn với các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ; tăng cường kiểm tra, giám sát thị trường, giá cả nhất là đối với những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống; ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là các thời điểm mùa vụ, các dịp lễ, Tết. Bảo đảm cung ứng hàng hoá thiết yếu cho khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, nhất là những thời điểm khó khăn, thiên tai, dịch bệnh;

- Kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu hàng hóa, ngăn chặn và có biện pháp xử lý nghiêm việc nhập khẩu các mặt hàng chất lượng kém, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của nhân dân; hạn chế nhập khẩu đối với nhóm các mặt hàng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước đã sản xuất được và bảo đảm chất lượng. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, công bố danh mục các mặt hàng không thiết yếu, danh mục các mặt hàng trong nước đã sản xuất được, danh mục sản phẩm hàng hoá nhập khẩu tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho sản xuất và đời sống;

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về sản xuất, cung ứng và tiêu dùng điện; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong sản xuất và tiêu dùng;

- Tập trung giải quyết các vấn đề bảo vệ môi trường ở các làng nghề, khu công nghiệp, khu đô thị. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ người tiêu dùng; đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

Nội dung các nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm tổ chức thực hiện và thời điểm phải hoàn thành từng nhiệm vụ nêu tại Mục B, Phụ lục kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cấp chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải chủ động, tích cực nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình trong PCTN, lãng phí, luôn xác định PCTN, lãng phí là nhiệm vụ trọng

tâm, thường xuyên và phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; phải cam kết về sự liêm khiết, gương mẫu, mạnh dạn phê bình, tự phê bình và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế Nhà nước, Tổng Công ty 91 căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ trong Chương trình hành động có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện, đồng thời phải tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện theo Chương trình hành động và kế hoạch của từng Bộ, ngành, địa phương.

3. Các Bộ, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động theo các kỳ thống kê ba tháng, một năm với Chính phủ; công khai báo cáo theo quy định của pháp luật, đồng thời gửi báo cáo về Thanh tra Chính phủ và Bộ Tài chính để tổng hợp. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động đề xuất với Chính phủ qua Thanh tra Chính phủ đối với nội dung về PCTN và qua Bộ Tài Chính đối với nội dung về THPTK, CLP để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

4. Mỗi Bộ, ngành, địa phương, mỗi cơ quan, tổ chức phải phân công một đơn vị làm đầu mối chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả THPTK, CLP của Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức mình; thiết lập và công bố công khai số điện thoại, hộp thư điện tử (đường dây nóng) để tiếp nhận, xử lý và trả lời đầy đủ, kịp thời những thông tin, phản ánh về tình trạng vi phạm pháp luật, về công tác THPTK, chống lãng phí của các tổ chức, cá nhân. Báo cáo định kỳ về THPTK, CLP của Bộ, ngành, địa phương phải thể hiện được những biện pháp THPTK, CLP đã triển khai thực hiện và kết quả đạt được; danh tính của những cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm, lãng phí đã được phát hiện và kết quả xử lý vi phạm, khắc phục hậu quả (nếu có).

5. Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động này, thường xuyên báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động. Cuối năm 2016 tiến hành sơ kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện Chương trình hành động và xây dựng kế hoạch cụ thể cho giai đoạn tiếp theo.

6. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các Bộ, cơ quan, địa phương làm tốt công tác thông tin và truyền thông, thể hiện rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công tác PCTN, lãng phí, phát huy tinh thần nỗ lực của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu PCTN, lãng phí đã đề ra.

7. Các Bộ, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ, phạm vi quản lý được giao có trách nhiệm tổ chức theo dõi, đánh giá tình hình và việc thực hiện công tác PCTN trên cơ sở quy định tại Thông tư số 11/2011/TT-TTCP ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thanh tra Chính phủ về việc ban hành tiêu chí nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác PCTN, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của Bộ, ngành, địa phương; đẩy mạnh các hoạt động khảo sát thực tiễn, điều tra xã hội học về tình hình tham nhũng và kết quả thực hiện công tác PCTN; khảo sát, đo lường, đánh giá tác động tiêu cực của tham nhũng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

8. Nghiên cứu, xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP

a) Các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, công ty nhà nước theo chức năng nhiệm vụ, phạm vi quản lý được giao triển khai nghiên cứu để tiến tới xây dựng và ban hành các tiêu chí làm cơ sở đánh giá kết quả THPTK, CLP;

b) Trong năm 2013, các Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm xây dựng và ban hành bộ tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP trong lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công, để làm cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả THPTK, CLP áp dụng trên phạm vi cả nước;

c) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng, ban hành bộ tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân tại địa phương, làm cơ sở theo dõi, tổng kết, đánh giá kết quả THPTK, CLP trên địa bàn;

d) Các tập đoàn, tổng công ty, công ty nhà nước có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng, ban hành bộ tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP trong quản lý vốn, tài sản, chi phí, giá thành, lao động, thời gian lao động, làm cơ sở đánh giá kết quả, hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của tập đoàn, tổng công ty, công ty;

đ) Tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP do các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, công ty nhà nước ban hành phải bảo đảm tính khoa học, đúng quy định tại Luật THPTK, CLP, phù hợp với tình hình thực tế, phong tục, tập quán tại địa phương;

e) Các cơ quan, tổ chức căn cứ vào các tiêu chí đánh giá kết quả THPT, CLP do các cơ quan có thẩm quyền ban hành, để làm cơ sở đánh giá kết quả THPT, CLP trong cơ quan, tổ chức mình.

9. Kinh phí thực hiện Chương trình hành động:

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể bố trí kinh phí để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách trung ương để triển khai Chương trình;

b) Ủy ban nhân dân các cấp bố trí kinh phí để triển khai, thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách địa phương hằng năm, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp theo quy định của Luật ngân sách nhà nước;

c) Các cơ quan nhà nước thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005; các đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 có trách nhiệm bố trí từ nguồn kinh phí tự chủ để triển khai, thực hiện Chương trình;

d) Các tập đoàn, tổng công ty, công ty Nhà nước bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Chương trình hành động, được hạch toán vào chi phí quản lý của doanh nghiệp./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Dũng

Phụ lục
NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ
(Ban hành kèm theo Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21 KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ)

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Thời điểm hoàn thành
A	NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG			
I	Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật			
1	Minh bạch hóa quá trình hoạch định, trình, ban hành chính sách, pháp luật, văn bản hành chính, quyết định cá biệt	Đề án	Bộ Tư pháp	2013
2	Sửa đổi, bổ sung quy định về cải cách, đơn giản hóa các thủ tục hành chính	Kế hoạch	Bộ Tư pháp	Hàng năm
3	Luật bảo vệ bí mật Nhà nước	Dự án Luật	Bộ Công an	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
4	Công khai trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án	Thông tư liên tịch	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	2015
5	Luật tiếp cận thông tin	Dự án Luật	Bộ Tư pháp	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
6	Đánh giá tình hình tham nhũng và việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Hàng năm
7	Đề án sửa đổi Bộ luật dân sự	Đề án	Bộ Tư pháp	3/2013
8	Luật ban hành quyết định hành chính	Dự án Luật	Bộ Tư pháp	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII

9	Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Dự án Luật	Bộ Tư pháp	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
II	Hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ			
1	Luật công an nhân dân (sửa đổi)	Luật	Bộ Công an	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
2	Thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý	Đề án	Bộ Nội vụ	2013
3	Luật tiền lương tối thiểu	Dự án Luật	Bộ Lao động - TB và XH	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
4	Sơ kết việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình đào tạo, giáo dục bồi dưỡng (phần đối với cán bộ, công chức)	Báo cáo	Học viện Chính trị, Hành chính Quốc gia HCM	2015
5	Sửa đổi Nghị định số 107/2006/NĐ-CP về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng...	Nghị định	Bộ Nội vụ	6/2013
6	Cải cách chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ đãi ngộ khác của cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn sau năm 2012	Đề án	Bộ Nội vụ	6/2013
7	Thực hiện việc chi trả qua tài khoản đối với tất cả các khoản chi từ NSNN cho cán bộ, công chức	Thông tư	Bộ Tài chính	2013
8	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 158/2007/NĐ-CP về danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức	Nghị định	Bộ Nội vụ	6/2013
9	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng	Dự án Luật	Bộ Nội vụ	6/2013
10	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự	Dự án Luật	Bộ Tư pháp	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII

11	Nghị định về trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ và việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Nghị định	Thanh tra Chính phủ	6/2013
12	Đề án kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn	Đề án	Thanh tra Chính phủ	2013
13	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật PCTN sửa đổi (thay thế Nghị định số 120/2006/NĐ-CP)	Nghị định	Thanh tra Chính phủ	6/2013
14	Nghị định của Chính phủ về minh bạch tài sản và thu nhập (thay thế Nghị định số 37/2007/NĐ-CP và 68/2011/NĐ-CP)	Nghị định	Thanh tra Chính phủ	6/2013
III	Hoàn thiện cơ chế về quản lý kinh tế - xã hội, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch			
1	Luật đất đai (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Tài nguyên và Môi trường	6/2013
2	Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Tài chính	6/2013
3	Luật đầu tư công	Dự án Luật	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	6/2013
4	Luật đầu tư (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
5	Luật đấu thầu (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
6	Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai giai đoạn đến 2016	Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2013
7	Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Tài chính	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII

8	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp	Dự án Luật	Bộ Tài chính	12/2012
9	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng	Dự án Luật	Bộ Tài chính	6/2013
10	Luật thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Tài chính	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
11	Luật phí, lệ phí	Dự án Luật	Bộ Tài chính	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
12	Luật chứng khoán (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Tài chính	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
13	Luật hải quan (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Tài chính	6 tháng 2013
14	Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh	Dự án Luật	Bộ Tài chính	6 tháng 2013
15	Luật đấu giá tài sản	Dự án Luật	Bộ Tư pháp	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
16	Luật kinh doanh bất động sản (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Xây dựng	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
17	Luật xây dựng (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Xây dựng	6/2013
18	Luật nhà ở (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Xây dựng	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII

19	Luật doanh nghiệp (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
20	Sửa đổi, bổ sung Luật kế toán năm 2004	Dự án Luật	Bộ Tài chính	6/2013
21	Quy chế mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước theo phương thức tập trung	Quyết định của TTgCP	Bộ Tài chính	6/2013
22	Tổng kết việc chuyển đổi và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước	Báo cáo	Bộ Tài chính	2013
23	Luật quản lý ngoại thương	Dự án Luật	Bộ Công Thương	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
24	Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý về kiểm soát, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm dịch thực vật và kiểm soát việc buôn bán quốc tế động vật hoang dã nguy cấp	Đề án	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2013
25	Luật ngân sách nhà nước (sửa đổi)	Dự án Luật	Bộ Tài chính	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
IV	Hoàn thiện thể chế và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử			
1	Luật kiểm toán nhà nước (sửa đổi)	Dự án Luật	Kiểm toán Nhà nước	Theo CTXD Luật, PL QH khóa XIII
2	Tăng cường trang thiết bị, nâng cao nghiệp vụ, kỹ thuật điều tra tội phạm tham nhũng	Đề án	Bộ Công an	2013
3	Đổi mới công tác đào tạo nghiệp vụ kiểm toán đối với cán bộ, kiểm toán viên nhà nước	Đề án	Kiểm toán Nhà nước	6/2013
4	Đề án sửa đổi Bộ luật hình sự	Đề án	Bộ Tư pháp	2014
5	Luật tiếp công dân	Dự án Luật	Thanh tra Chính phủ	6/2013

6	Đề án nghiên cứu kết hợp tổ chức và hoạt động thanh tra với tổ chức và hoạt động kiểm tra của Đảng	Đề án	Thanh tra Chính phủ	2015
7	Nghiên cứu vấn đề xử lý hình sự về hành vi làm giàu bất hợp pháp (Điều 20 - Công ước)	Đề án	Bộ Tư pháp	2016
8	Đề án nâng cao vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng	Đề án	VP BCĐ TW về PCTN (hoặc cơ quan thường trực giúp việc BCĐ)	2013
9	Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thanh tra, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng kéo dài, phức tạp	Kế hoạch của BCĐ TW về PCTN	VP BCĐ TW về PCTN (hoặc cơ quan thường trực giúp việc BCĐ)	2013
10	Chế độ báo cáo định kỳ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN	Thông tư	Thanh tra Chính phủ	2013
11	Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương về tổ chức thực hiện chính sách dân tộc, công tác dân tộc	Kế hoạch	Ủy ban Dân tộc	Hàng năm
V	Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng			
1	Sơ kết việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	6/2015
2	Chuẩn hóa giáo trình, tài liệu giảng dạy về PCTN trong chương trình học chính thức	Quyết định	Bộ Giáo dục và Đào tạo	6/2014
3	Đề án truyền thông về PCTN đến năm 2020	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Thanh tra Chính phủ	12/2012

4	Xây dựng và thực hiện văn hóa kinh doanh lành mạnh, phi tham nhũng	Đề án	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	6/2013
5	Điều tra xã hội học đối với người dân, cán bộ, công chức, doanh nghiệp về phòng, chống tham nhũng	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Hàng năm
6	Sơ kết, đánh giá thực hiện Chương trình hành động giai đoạn 2012 - 2016 (phần nội dung về PCTN)	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	2016
VI	Hợp tác quốc tế, thu hồi tài sản, hỗ trợ kỹ thuật và trao đổi thông tin			
1	Nghiên cứu về điều tra chung; xây dựng quy định để đàm phán và rà soát ký kết hiệp ước, thoả thuận để đảm bảo phối hợp hoặc chủ động, độc lập điều tra rồi thông báo kết quả cho nhau (Điều 49, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng - gọi tắt là Công ước)	Đề án	Viện KSND tối cao	2016
2	Nghiên cứu học tập việc thực hiện điều tra đặc biệt của các nước; xây dựng quy định áp dụng điều tra đặc biệt quản lý theo quy trình chặt chẽ (Điều 50, Công ước)	Đề án	Bộ Công an	2014
3	Sửa đổi Bộ luật tố tụng hình sự. Nghiên cứu bổ sung thi hành án phần dân sự về bản án hình sự của toà án nước ngoài; hợp tác quốc tế về thu hồi tài sản tham nhũng (Khoản 1b, 3, 5 và 8 của Điều 55-Công ước)	Dự án luật	Viện KSND tối cao	Theo CTXD Luật, PL của QH
4	Tăng cường trang thiết bị, nâng cao nghiệp vụ, kỹ thuật điều tra tội phạm tham nhũng; hợp tác trao đổi kinh nghiệm và hỗ trợ của các nước; (Điều 60, Công ước)	Đề án	Bộ Công an	6/2013
5	Đổi mới công tác đào tạo nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác thanh tra, thanh tra viên (Khoản 1, Điều 60, Công ước)	Đề án	Thanh tra Chính phủ	2013

B	NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ			
I	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và các quan điểm, chủ trương của Đảng về THTK, CLP			
1	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về THTK, CLP đến năm 2016	Kế hoạch	Bộ Tư Pháp	06/2013
2	Mở chuyên mục THTK, CLP trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Tài chính và thường xuyên cập nhật thông tin về công tác THTK, CLP phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về THTK, CLP	Chuyên mục	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính	03/2013
3	Sơ kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động giai đoạn 2012 - 2016 (phần nội dung về THTK-CLP)	Báo cáo	Bộ Tài Chính	2016
II	Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước để THTK, CLP			
1	Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ trong phạm vi quản lý nhà nước được phân công	Kế hoạch	Các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực	2013
2	Sửa đổi, bổ sung hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu	Đề án	Bộ Khoa học và Công nghệ	2013
3	Đưa nội dung THTK, CLP vào hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và mỗi cán bộ công chức	Đề án	Bộ Nội vụ	2013
4	Xây dựng định hướng công tác thanh tra, trong đó có nội dung về THTK, CLP	Văn bản định hướng	Thanh tra Chính phủ	Hằng năm
5	Xây dựng, ban hành bộ tiêu chí đánh giá kết quả THTK, CLP trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước của các Bộ, ngành Trung ương	Quyết định	Các Bộ, ngành	2013
III	THTK, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước			
1	Đổi mới cơ chế hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo theo Kết luận số 37-TB/TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị	Đề án	Bộ Tài chính	2013
2	Sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước	Đề án	Bộ Tài chính	2016

IV	THTK, CLP trong quản lý đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách nhà nước, tiền, tài sản nhà nước			
1	Triển khai thực hiện cơ chế phân cấp quản lý đầu tư	Đề án	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2013
2	Nghiên cứu điều chỉnh bổ sung cơ chế, chính sách về cơ cấu đầu tư; tăng cường kiểm soát các dự án đầu tư sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước; việc sử dụng hàng hoá, vật tư, thiết bị trong nước đã sản xuất được	Đề án	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2013
3	Thực hiện rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư của Nhà nước theo mục tiêu ưu tiên đầu tư	Kế hoạch	Các Bộ, ngành, địa phương	Hằng năm
4	Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm trong đầu tư xây dựng	Kế hoạch	Bộ Xây dựng	2013
5	Kiểm soát chặt chẽ việc cấp giấy phép và quản lý các dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên; rút giấy phép các dự án sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường	Kế hoạch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2013
6	Đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư	Kế hoạch	Bộ Tài chính	2013
V	THTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và công trình phúc lợi công cộng			
1	Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, rà soát lại hệ thống công sở các cơ quan hành chính nhà nước thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Kế hoạch	Bộ Tài chính	2013
2	Sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách quản lý và tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công; quy định về quản lý tài sản nhà, đất của Việt Nam sử dụng làm tài sản ngoại giao; quy định về quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Đề án	Bộ Tài chính	2013

VI	THTK, CLP trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên			
1	Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên	Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2016
2	Tăng cường quản lý việc cấp phép và xử lý vi phạm về quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản	Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2016
3	Triển khai thực hiện các giải pháp bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng; tăng cường bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; phát triển nhanh rừng sản xuất	Kế hoạch	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2014
VII	THTK, CLP trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước			
1	Tổ chức triển khai, thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực cả nước giai đoạn 2011 - 2020	Kế hoạch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2013
2	Đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề. Nghiên cứu đề sửa đổi, bổ sung quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề theo nghề và cấp trình độ đào tạo	Đề án	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2013
VIII	THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp			
1	Triển khai, thực hiện Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 - 2015”	Kế hoạch	Bộ Tài chính	2013
2	Nghiên cứu, thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp	Đề án	Bộ Công Thương	12/2012
IX	THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân			
1	Thực hiện lộ trình quản lý giá theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước; tăng cường kiểm tra, giám sát thị trường, giá cả	Kế hoạch	Bộ Tài chính	2015

2	Sửa đổi, bổ sung danh mục mặt hàng không khuyến khích nhập khẩu, danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được, danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn	Kế hoạch	Bộ Công Thương	Hàng năm
3	Sửa đổi, bổ sung các quy định về sản xuất, cung ứng, tiêu dùng điện; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong sản xuất, tiêu dùng	Đề án	Bộ Công Thương	2014
4	Tập trung giải quyết các vấn đề bảo vệ môi trường ở các làng nghề, khu công nghiệp, khu đô thị. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường	Kế hoạch	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2013